

NGƯỜI GIÁO VIÊN - NHÀ QUẢN LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC HIỆU QUẢ

GS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

Đại học Quốc gia Hà Nội

ThS. NGUYỄN TIẾN DŨNG

Sứ Giáo dục và Đào tạo Nam Định

1. Đặt vấn đề

Việc phát triển đội ngũ giáo viên (GV) trong các trường trung học phổ thông là hết sức quan trọng và cần thiết để xây dựng nhà trường hiệu quả trước yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục (GD) Việt Nam. Với nhà trường hiệu quả, mỗi GV là một nhà quản lý (QL). Ngoài năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, người GV của nhà trường hiệu quả còn phải giỏi về năng lực QL, lãnh đạo.

2. Các năng lực, kĩ năng QL của người GV

Theo Thomas và Martin (1996), "Trường học hiệu quả là nhà trường, trong đó học sinh (HS) có tất cả các năng lực thực hiện được đầy đủ mọi tiềm năng của mình" [5, tr.92]. Để đạt được chất lượng như vậy, GV phải là nhà QL thực thụ, họ là người quyết định đến hoạt động trên lớp, hoạt động ngoài giờ lên lớp của học sinh (HS). GV thực hiện các chức năng QL từ lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo đến kiểm tra, đánh giá mọi hoạt động GD trong khuôn khổ được ủy quyền. GV phải thuần thục các kĩ năng QL như: kĩ năng nhận thức một cách khái quát hóa, có hệ thống; kĩ năng quan hệ, giao tiếp truyền thông: quan hệ giữa GV với GV, GV với HS, GV với phụ huynh, HS với HS, HS với cộng đồng, xã hội; kĩ năng cơ bản của người QL GD là kĩ năng chuyên môn về sư phạm, GD HS.

Thực tế hiện nay, tại các trường học có chất lượng và hiệu quả, GV là người chủ động QL toàn bộ chương trình bài giảng, cơ sở vật chất, không gian lớp học, thiết bị dạy học và toàn quyền trong việc tổ chức giờ dạy thông qua một số năng lực, kĩ năng QL sau:

2.1. Năng lực tìm hiểu đối tượng HS và môi trường GD

Người GV giỏi luôn biết cách tìm hiểu, nắm bắt, phân loại từng đối tượng HS về hoàn cảnh và những thay đổi, tác động của gia đình đến HS; hiểu biết đặc điểm của từng HS (về sức khỏe, sinh lí, trình độ nhận thức, năng lực hoạt động, năng khiếu, sở thích, nguyện vọng, quan hệ xã hội, bạn bè,...). Từ đó, GV đưa ra những biện pháp GD thích hợp nhất với từng HS - Giáo dục cá thể.

- Biết cách tổ chức xây dựng cho HS mô hình làm việc theo nhóm, khuyến khích các em luôn biết tự học, tự tổ chức các hoạt động của lớp trong giờ chính khóa, ngoại khóa,... biến tập thể lớp thực sự là một

cộng đồng biết học hỏi;

- Có phương pháp tốt trong khai thác, tìm hiểu những tư liệu, thông tin về mọi mặt trong xã hội, trong cuộc sống, từ đó biết chắt lọc và vận dụng vào cuộc sống, giảng dạy, GD HS;

- Biết cách tìm hiểu, xử lí các thông tin về HS, từ đó đánh giá, phân loại từng đối tượng HS để GD cá thể cho các em một cách phù hợp, hiệu quả nhất;

- Có kiến thức và hiểu môi trường GD, lịch sử văn hóa địa phương, trường học để vận dụng vào dạy học.

Người GV luôn tin tưởng và chứng minh rằng tất cả HS đều có thể đạt được những kiến thức, kĩ năng cơ bản của chương trình GD và họ có khả năng giúp HS làm được điều đó.

2.2. QL lớp học

- Người GV phải QL toàn diện lớp học, QL HS của lớp, cơ sở vật chất, không gian lớp học, thiết bị dạy học, nắm vững mục tiêu, chương trình, nội dung GD cấp học, lớp học, khả năng thực hiện và kết quả của lớp so với mục tiêu GD về mọi mặt (học tập, rèn luyện đạo đức, thể dục thể thao, văn nghệ và các hoạt động khác,...);

- Người GV giỏi phải biết cách xây dựng, điều hành một tập thể tự quản. Từ việc bố trí, sắp xếp chỗ ngồi (đối với GV chủ nhiệm) đến việc phân chia các tổ, nhóm học tập trên lớp và tại nhà gồm đầy đủ các đối tượng HS giỏi, khá, trung bình, yếu, kém, HS ngoan và chưa ngoan,... để các em giúp nhau học tập, rèn luyện;

- GV chủ nhiệm là cầu nối giữa hiệu trưởng (Ban giám hiệu), các tổ chức trong trường với tập thể HS lớp mình, đồng thời là người đại diện cho các lực lượng GD của nhà trường và tập thể HS. Với tư cách đó, người GV có trách nhiệm truyền đạt tất cả yêu cầu, kế hoạch GD của nhà trường tới tập thể và từng HS của lớp không phải bằng mệnh lệnh mà bằng sự thuyết phục, cảm hóa và sự gương mẫu của người thầy. Với kinh nghiệm sư phạm và uy tín của mình, người GV có khả năng biến những chủ trương, kế hoạch đào tạo của nhà trường thành chương trình hành động của tập thể lớp và mỗi HS;

- GV phải có tâm, có tấm lòng yêu thương con người, có sự độ lượng, bao dung, đồng thời phải giỏi về tâm lí lứa tuổi và có các biện pháp GD phù hợp.

Ngoài ra, GV cần am hiểu và biết cách tổ chức GD kĩ năng sống cho HS.

2.3. QL sự xung đột

Bất luận một tổ chức có mục đích gì, cơ cấu và quy mô ra sao đều cần phải có sự QL, người QL để tổ chức hoạt động và đạt được mục đích của mình. Nhiều lĩnh vực cần phải QL trong một tổ chức, trong đó QL xung đột trong một lớp học là tất yếu. Ngoài QL xung đột giữa các đồng nghiệp với nhau, người GV cần phải QL xung đột trong mỗi lớp học. Với đối tượng 40-50 HS/lớp, việc có mâu thuẫn giữa từng HS, nhóm HS là khó tránh khỏi. Vì vậy, GV cần tìm hiểu, nắm bắt và giải quyết các mối xung đột giữa các HS một cách kịp thời, hiệu quả nhất.

GV là người thường xuyên tiếp nhận thông tin từ HS để đảm bảo tính khách quan, tính trung thực của dư luận, của tập thể HS. Khi tiếp nhận thông tin, GV chủ nhiệm lớp xử lí kịp thời ngay thông tin với tư cách là nhà sư phạm, điều đó có tác dụng rất lớn. GV chủ nhiệm phải biết cách ứng xử, giải quyết và giải tỏa những băn khoăn vướng mắc trong các mối quan hệ giữa HS với nhau, HS với GV, GV bộ môn với GV chủ nhiệm, giữa GV chủ nhiệm với Đoàn Thanh niên, với cha mẹ HS,... GV chủ nhiệm cần biết động viên, vận động thuyết phục, là cầu nối quan trọng để kết nối ba môi trường GD: nhà trường, gia đình và xã hội.

2.4. QL thời gian, xây dựng kế hoạch dạy học và các hoạt động GD

- Các kế hoạch dạy học được xây dựng theo hướng tích hợp dạy học với GD thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với đặc thù môn học, đặc điểm HS và môi trường GD; phối hợp hoạt động học với hoạt động dạy theo hướng phát huy tính tích cực nhận thức của HS. Kế hoạch các hoạt động GD được xây dựng thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp GD bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm HS, phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện thực tế, khả năng hợp tác, cộng tác với các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường;

- GV chủ động xây dựng kế hoạch và chuẩn bị giờ dạy. Mỗi giờ dạy học là một tình huống sư phạm khác nhau, chi phối bởi nhiều yếu tố như: trình độ của HS, thái độ đối với môn học, cách suy nghĩ tiếp cận vấn đề của GV và HS, tình huống ngoài tầm kiểm soát của GV, sức khoẻ, tâm trạng,... do đó, kết quả có thể rất khác nhau. Sự chủ động trong kế hoạch của người GV về các phương án, phương pháp, chuẩn bị tài liệu, học cụ, phương tiện, bài giảng,... là yêu cầu nghề nghiệp thường trực.

2.5. Năng lực hoạt động chính trị, xã hội

- Phối hợp cộng tác chặt chẽ với gia đình và cộng đồng trong hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của HS;

- Góp phần huy động các nguồn lực trong cộng đồng phát triển nhà trường. Liên kết các lực lượng xã hội trong GD là một nguyên tắc nhằm nâng cao hiệu quả GD, để thực hiện tốt chức năng phối hợp lực lượng xã hội không ai thực hiện bằng người GV, đặc biệt là GV chủ nhiệm. Phối hợp các lực lượng xã hội không chỉ dừng ở nhận thức, quan trọng hơn là xây dựng được chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm thống nhất quá trình hoạt động mang lại hiệu quả cao nhất cho HS;

- Tự tin, có niềm tin, đáng được tin cậy và kính trọng.

2.6. QL công việc

- Có tính chuyên nghiệp, xây dựng mô hình làm việc theo nhóm, luôn biết tự học; có tính kỉ luật, tự giác cao; năng động, dám chịu trách nhiệm, đam mê học hỏi, biết làm việc theo nhóm; chia sẻ thông tin tới đa về những kết quả đạt được cho các đồng nghiệp; luôn biết tự học và sáng tạo trong công việc; tạo môi trường làm việc sư phạm để có năng lực tương tác, phối hợp với nhau tốt trong công việc để thực sự là một cộng đồng GV biết học hỏi; biết hi sinh vì mục tiêu của nhà trường, luôn đặt mục tiêu và hiệu quả công việc chung lên hàng đầu; sử dụng thành thạo và biết khai thác các tiện ích của công nghệ thông tin.

- Tận dụng mọi cơ hội thông qua dạy chữ để dạy người cho HS; chú trọng rèn kĩ năng sống cho các em; luôn đúc kết và liên hệ bài học với thực tiễn cuộc sống; nhận biết và chấp nhận sự khác biệt giữa những tài năng thiên bẩm với môi trường tự nhiên; khuyến khích sự ham hiểu biết về trí tuệ; nuôi dưỡng HS khả năng tự giải quyết những vấn đề trong cuộc sống; tạo điều kiện giúp các em đạt được trình độ nhận thức cao về GD để có thể kiếm sống khi ra đời và tham gia các công việc đòi hỏi kĩ năng; kết hợp hiệu quả GD giữa nhà trường, gia đình và xã hội; vận dụng các nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức GD; đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức cho HS.

3. Kết luận

Người GV thực hiện tốt vai trò QL, lãnh đạo trong trường học là xu thế tất yếu của các nhà trường có chất lượng và hiệu quả cao. Việc hoàn toàn chủ động, tự chủ, toàn quyền trong giới hạn cho phép của người GV nhằm mang lại lợi ích, hiệu quả tốt nhất cho nhà trường và HS. Đó chính là nền tảng để mỗi nhà trường phát triển hiệu quả bền vững, góp phần quan trọng

(Xem tiếp trang 64)